* **Lịch sử - Truyền thống học viện**

**Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông tự hào là Cơ sở Giáo dục Đại học trọng điểm Quốc gia về Kỹ thuật, Công nghệ**

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông, tiền thân là Trường Bưu điện – Vô tuyến điện (1953) được thành lập theo quyết định số 516/TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 11 tháng 7 năm 1997 trên cơ sở sắp xếp lại 4 đơn vị nghiên cứu, đào tạo thành viên thuộc Tổng Công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam, nay là Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam VNPT. Từ ngày 1/7/2014, theo Quyết định số 878/QĐ-BTTTT của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông được điều chuyển từ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam về trực thuộc Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ).

**Ngày 27/02/2025, Chính Phủ đã ban hành Quyết định số: 452/QĐ-TTg về việc Phê duyệt quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục đại học và sư phạm thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là 1 trong 5 cơ sở giáo dục đại học được định hướng phát triển trở thành cơ sở giáo dục đại học trọng điểm Quốc gia về kỹ thuật, công nghệ có chất lượng và uy tín ngang tầm khu vực.**

Với vị thế là Cơ sở Giáo dục Đại học trọng điểm Quốc gia về Kỹ thuật, Công nghệ và uy tín trong các hoạt động Nghiên cứu Khoa học, Giáo dục Đào tạo, Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông đóng vai trò hạt nhân, nòng cốt trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao và nhân tài; nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo phục vụ các lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ chiến lược và chuyển đổi số quốc gia.

Học viện là các trường công lập có năng lực, uy tín hàng đầu về đào tạo, nghiên cứu một số ngành, lĩnh vực công nghệ then chốt, mũi nhọn trong thời đại kỷ nguyên số với nhiều chương trình đào tạo công nghệ số như Công nghệ thông tin, Điện tử, Viễn thông, Trí tuệ nhân tạo, Vi mạch bán dẫn, An toàn thông tin, Khoa học Máy tính, Kỹ thuật dữ liệu …  Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là trường Đại học tiên phong trong mở các ngành đào tạo liên ngành lần đầu tiên tại Việt Nam như Công nghệ Đa phương tiện, Công nghệ tài chính, Thiết kế và Phát triển Game, Công nghệ Internet Vạn vật, Truyền thông Đa phương tiện …

Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là 1 trong 7 trường Đại học đào tạo nguồn nhân lực An toàn thông tin trọng điểm Quốc gia từ năm 2013; 1 trong 5 trường đại học thuộc liên minh các cơ sở giáo dục đào tạo ngành Vi mạch bán dẫn từ năm 2023. Là đơn vị giáo dục duy nhất của Việt Nam nhận giải thưởng Công nghệ thông tin uy tín ASOCIO 2024 hạng mục Giáo dục số, được tổ chức SCImago bình chọn giữ vị trí số 1 về tiêu chí đổi mới sáng tạo trong bảng xếp hạng các cơ sở nghiên cứu khoa học tại Việt Nam. Trong lĩnh vực khoa học máy tính, Học viện cũng là Cơ sở giáo dục Đại học duy nhất tại Việt Nam được xếp hạng trong bảng xếp hạng CS ranking Châu Á.

**Lịch sử phát triển Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

|  |  |
| --- | --- |
| 07/09/1953 | Thành lập trường Đại học Bưu điện – Vô tuyến điện |
| 17/09/1966 | Thành lập Viện Khoa học Kỹ thuật Bưu điện RIPT |
| 08/04/1975 | Thành lập Viện Kinh tế Bưu điện ERIPT |
| 28/05/1988 | Thành lập Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông II (PTTC2) |
| 11/07/1997 | Thành lập Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông trên cơ sở sắp xếp lại 4 đơn vị thành viên của Tổng công ty Bưu chính Viễn thông Việt Nam (nay là Tập đoàn BCVT Việt Nam) bao gồm: Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông 1 Trung tâm Đào tạo Bưu chính Viễn thông 2 Viện Khoa học kỹ thuật Bưu điện Viện Kinh tế Bư­u điện. |
| 17/09/1997 | Công bố Quyết định thành lập Học viện Công nghệ BCVT |
| 22/3/1999 | Thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin CDIT trực thuộc Học viện |
| 01/07/2014 | Học viện được điều chuyển từ Tập đoàn Bưu chính Viễn thông về Bộ Thông tin và Truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) |
| 27/02/2025 | Học viện được lựa chọn quy hoạch trở thành Cơ sở Giáo dục Đại học trọng điểm Quốc gia về kỹ thuật, công nghệ theo Quyết định số: 452/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ |

* **Tầm nhìn - Sứ mạng của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

**Tầm nhìn**

Đến năm 2030, Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông là trường đại học hàng đầu Việt Nam về quy mô, chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học; là hình mẫu tiên phong về chuyển đổi số trong giáo dục đại học, trở thành trường đại học hàng đầu của khu vực, nằm trong nhóm trường đại học hàng đầu châu Á, nhóm 5 trường đại học hàng đầu Đông Nam Á về công nghệ số.

**Sứ mạng**

Sáng tạo và chuyển giao tri thức cho xã hội thông qua việc gắn kết các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực thông tin, truyền thông và công nghệ số, góp phần xây dựng đất nước Việt Nam hùng cường.

**Giá trị cốt lõi**

Tiên phong – Sáng tạo; Chất lượng – Hiệu quả; Uy tín – Trách nhiệm; Tận tụy – Nghĩa tình.

* **Triết lý giáo dục của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

***Tri thức – Sáng tạo – Đạo đức – Trách nhiệm***

Đây là phương châm xuyên suốt định hướng cho các hoạt động đào tạo, nghiên cứu của Học viện hướng tới mục tiêu đào tạo ra những con người “vừa có tài vừa có đức” để đóng góp cho sự phát triển chung của ngành, của đất nước, của nhân loại.

Trong đó:

**Tri thức:** Tri thức là tài sản lớn nhất của một trường đại học trong vai trò là trung tâm đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao. Mỗi cá nhân muốn thành tài tất yếu phải trải qua quá trình tích lũy tri thức. Sáng tạo và chuyển giao tri thức là sứ mệnh của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông. Vì vậy, yêu cầu đầu tiên trong quá trình giáo dục tại Học viện là giúp người học tích lũy đủ về tri thức.  
**Sáng tạo:** Sáng tạo là khả năng tạo ra cái mới và có ích cho thực tiễn từ những tri thức mà con người tích lũy được. Sáng tạo là cách sử dụng tri thức, vận dụng tri thức để hiểu được, quản lý được và dự báo được những thay đổi đang diễn ra trong xã hội. Điều này đặc biệt quan trọng khi xã hội đang thay đổi ngày một nhanh chóng như hiện nay.  
**Đạo đức:** Đạo đức là những chuẩn mực tốt đẹp trong tính cách của con người, mang đậm giá trị truyền thông tốt đẹp của con người nói chung và người Việt Nam nói riêng. Hoạt động đào tạo của Học viện hướng tới tạo ra những con người mang đậm giá trị văn hóa của dân tộc, của ngành trong hoạt động giáo dục của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông.  
**Trách nhiệm:** Trách nhiệm là lý trí quan trọng để mỗi cá nhân trở nên có ích cho xã hội. Giáo dục phải giúp con người biết có trách nhiệm với bản thân, với gia đình, với cộng đồng, với đất nước…

* **Ý nghĩa Logo của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

**Hình khối của logo**

Logo của Học viện thể hiện hình ảnh cô đọng nhất về Học viện. Khối Logo của Học viện bao gồm hình tròn và hình vuông. Theo quan niệm Á Đông, hình tròn tượng trưng cho sự sinh tồn vĩnh cửu của tự nhiên, nói lên sự đầy đủ, thịnh vượng và phát triển. Cũng theo ý nghĩa triết học Phương Đông, logo Học viện thể hiện mối quan hệ cơ bản: Thiên (tròn) – Địa (vuông) – Nhân (Học viện); trong đó Học viện là trung tâm. Cấu trúc logo mở thể hiện Học viện gắn liền với thực tiễn, với xã hội và luôn phát triển không ngừng. Ba vòng tròn quyện vào nhau và chuyển hóa sang nhau thể hiện 3 gắn kết: Đào tạo – Nghiên cứu – Sản xuất Kinh doanh. Hình ảnh quyển sách mở rộng và mô hình cấu trúc nguyên tử: biểu tượng 2 hoạt động chính của Học viện là đào tạo và nghiên cứu Chữ PTIT (tên viết tắt tiếng Anh của Học viện – Posts & Telecoms Institute of Technology) đồng thời là Bưu chính (P), Viễn thông (T) và Công nghệ thông tin (IT) – 3 lĩnh vực nghiên cứu và đào tạo của Học viện

**Màu sắc logo**

Logo Học viện lấy màu đỏ làm chủ đạo và ngôi sao vàng biểu trưng cho cờ Tổ quốc Việt Nam.

* **Chiến lược phát triển giai đoạn 2021 - 2025 tầm nhìn 2030 của Học viện Công nghệ Bưu chính Viễn thông**

**Mục tiêu chung:**

Đến năm 2025, trở thành trường đại học có quy mô và chất lượng đào tạo, nghiên cứu hàng đầu Việt Nam về công nghệ số, là một trong các đơn vị chủ lực cung cấp nhân lực, tri thức, chuyển giao công nghệ phục vụ chuyển đổi số quốc gia. Là cơ sở đào tạo đại học tiên phong trong đổi mới phương thức đào tạo, có hệ sinh thái số gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, sinh viên, doanh nghiệp và xã hội với mô hình quản trị đại học thông minh, thân thiện và chuyên nghiệp.

**Mục tiêu cụ thể:**

1. Phát triển thành Học viện trọng điểm, uy tín về công nghệ số có quy mô 20.000 sinh viên/học viên chính quy và 10.000 sinh viên/học viên các hệ khác tại 02 cơ sở Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với 04 nhóm ngành đào tạo: (1) Công nghệ thông tin, (2) Điện tử – Viễn thông, (3) Báo chí truyền thông đa phương tiện, (4)Kinh tế và Quản lý.  
2. Nâng cao toàn diện chất lượng đào tạo đạt chuẩn kiểm định trong nước và quốc tế. Phát triển các hệ đào tạo tài năng, chất lượng cao, tiên tiến, quốc tế đáp ứng nhu cầu đào tạo nhân lực chất lượng cao về công nghệ số của đất nước. Đẩy mạnh hợp tác với doanh nghiệp trong đào tạo nhằm đáp ứng tốt nhu cầu của thị trường lao động và tận dụng các nguồn lực xã hội phục vụ đào tạo. Xây dựng môi trường học thuật sáng tạo, hội nhập, thu hút nhân tài trong nước, ngoài nước đến học tập nghiên cứu và làm việc.  
3.Trở thành trung tâm nghiên cứu khoa học và đổi mới sáng tạo hàng đầu quốc gia, xuất sắc của khu vực. Đẩy mạnh nghiên cứu khoa học gắn kết với doanh nghiệp và mở rộng hợp tác quốc tế, phát triển mạng lưới chuyên gia và nhóm nghiên cứu mạnh của học viện. Thực hiện vai trò tư vấn dẫn dắt và định hướng công nghệ trong lĩnh vực ICT, chuyển đổi số của Việt Nam.  
4. Trờ thành hình mẫu về chuyển đổi số đại học của Việt Nam với 03 trụ cột Đào tạo số, Quản trị số và Xã hội số trong trường đại học. Xây dựng được hệ đào tạo theo hướng Đại học số, trong đó việc dạy, học, quản lý đào tạo, hỗ trợ người học được thực hiện thông qua các nền tảng số. Lấy chuyển đổi số là nền tảng để đổi mới căn bản phương pháp giảng dạy theo hướng hiện đại, hiệu quả, tích hợp “cá thể hóa” cho các hệ đào tạo truyền thống cũng như tạo đột phá trong đào tạo lại, đào tạo nâng cao, đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời, học tập mọi lúc, mọi nơi cho mọi đối tượng có nhu cầu học tập.  
5. Xây dựng được mô hình trường đại học tự chủ, phát triển bền vững với hệ thống quản trị hiện đại, cơ cấu tổ chức hợp lý, tự chủ về tài chính và học thuật, có hạ tầng khuân viên, cơ sở vật chất hiện đại ngang tầm khu vực.